**ĐỀ CƯƠNG GIỚI THIỆU**

 **LUẬT KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NĂM 2023**

 Luật Khám bệnh, chữa bệnh được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp bất thường lần thứ 2 thông qua ngày 09/01/2023 (sau đây viết tắt là Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023); Chủ tịch nước ký Lệnh công bố số 01/2023/L-CTN ngày 09/01/2023; có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024 và thay thế Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại khoản 6 Điều 57 Luật Quy hoạch năm 2017.

 **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NĂM 2023**

 Ngày 23/11/2009, Quốc hội đã thông qua Luật Khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực thi hành vào ngày 01/01/2011, đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 57 Luật Quy hoạch năm 2017 (sau đây viết chung là Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009). Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 được ban hành đã tạo hành lang pháp lý quan trọng cho công tác quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, tạo hành lang pháp lý để y học Việt Nam tiếp cận với các kỹ thuật mới, phương pháp mới, kỹ thuật y khoa tiên tiến, hiện đại hàng đầu thế giới, tăng cường khả năng tiếp cận với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của người dân và chuẩn hóa chất lượng của hoạt động khám bệnh, chữa bệnh thông qua việc quy định điều kiện tối thiểu để cấp chứng chỉ hành nghề cho người hành nghề và giấy phép hoạt động cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Bên cạnh những kết quả, thành tựu đạt được, sau hơn 11 năm triển khai thi hành Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 đã nảy sinh một số vướng mắc, bất cập, những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn chưa có cơ chế pháp lý để giải quyết như: Thứ nhất, về quản lý người hành nghề:

- Đối tượng được cấp chứng chỉ hành nghề: Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 quy định cấp chứng chỉ hành nghề theo đối tượng và văn bằng chuyên môn. Việc quy định cấp chứng chỉ hành nghề theo đối tượng và văn bằng chuyên môn gây khó khăn cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình tổ chức thực hiện khám bệnh, chữa bệnh và thanh quyết toán bảo hiểm y tế vì trên thực tế không có sự thống nhất giữa cách ghi ngành đào tạo trong văn bằng chuyên môn, một số văn bằng chuyên môn ghi ngành đào tạo không có trong đối tượng được 2 cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định của Luật nhưng vẫn đang làm việc trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và là đối tượng được cấp chứng chỉ hành nghề, ví dụ: cử nhân sinh học làm kỹ thuật viên xét nghiệm. Một số đối tượng, chức danh chuyên môn làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc làm công việc chuyên môn tham gia trực tiếp vào quá trình khám bệnh, chữa bệnh nhưng chưa được cấp chứng chỉ hành nghề, ví dụ như cử nhân dinh dưỡng, cử nhân tâm lý trị liệu. Một số đối tượng hiện nay có trình độ đào tạo không còn phù hợp trong hệ thống chức danh nghề nghiệp y tế như đối tượng y sỹ...

– Điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề: Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề dựa trên văn bằng chuyên môn của người đề nghị cấp nên không đánh giá được thực chất năng lực người hành nghề, chất lượng đào tạo. Đa số các nước trên thế giới đều cấp giấy phép hành nghề dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực hành nghề.

- Việc sử dụng ngôn ngữ của người hành nghề là người nước ngoài trong đó cho phép người nước ngoài sử dụng phiên dịch còn nhiều bất cập như: Hạn chế trong việc khai thác tiền sử bệnh tật, tình trạng sức khỏe, các dấu hiệu lâm sàng, việc ghi chép hồ sơ bệnh án, kê đơn … do tình trạng bất đồng ngôn ngữ giữa người hành nghề, người phiên dịch và người bệnh; tình trạng người phiên dịch không làm việc sau khi người nước ngoài đã được cấp chứng chỉ hành nghề; tình trạng người phiên dịch lợi dụng vị trí để hành nghề trái phép. Bên cạnh đó, việc sử dụng người phiên dịch cũng tạo ra bất cập trong việc xác định trách nhiệm pháp lý khi xảy ra sự cố y khoa do khó có thể xác định nguyên nhân gây ra sự cố do chỉ định của người hành nghề hay lỗi tại người phiên dịch...

- Thời hạn giá trị của chứng chỉ hành nghề: Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 không quy định thời hạn giá trị của chứng chỉ hành nghề (chứng chỉ hành nghề có giá trị vĩnh viễn). Việc quy định như trên gây khó khăn trong việc theo dõi, giám sát quản lý chất lượng hành nghề khi chuẩn hóa các điều kiện chuyên môn, cập nhật kiến thức y khoa liên tục và quá trình hành nghề của người hành nghề. Bên cạnh đó, quy định này cũng không phù hợp với thông lệ quốc tế (các nước trên thế giới đều quy định giấy phép hành nghề có thời hạn) gây khó khăn cho việc hội nhập của y tế Việt Nam với các nước trong khu vực và trên thế giới về khám bệnh, chữa bệnh. Thứ hai, về quản lý cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: - Hình thức tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 quy định các hình thức tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng chưa bao phủ hết các loại hình tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã tồn tại trong thực tế hoặc mới phát sinh.

 - Quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 chưa có giải pháp nhằm quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh dẫn đến tình trạng thiếu sự liên thông trong theo dõi sức khỏe, tình trạng bệnh tật của người dẫn giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Thứ ba, một số nội dung liên quan đến chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh như: khám bệnh, chữa bệnh từ xa; điều trị nội trú ban ngày; phục hồi chức năng; khám sức khỏe; khám giám định; chăm sóc người bệnh; dinh dưỡng lâm sàng;... chưa được quy định trong Luật để bảo đảm cơ sở pháp lý để quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và tổ chức triển khai thực hiện.

 Thứ tư, các điều kiện bảo đảm cho công tác khám bệnh, chữa bệnh:

- Bảo đảm an ninh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: vấn đề an ninh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chưa được quy định trong Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 nên chưa có quy định cụ thể về các biện pháp bảo đảm an ninh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trong đó có sự tham gia của lực lượng công an trong bảo đảm an ninh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hay vấn đề kinh phí bảo đảm cho hoạt động này. Mặc dù trong những năm qua ngành y tế đã có nhiều cố gắng trong việc triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh bệnh viện, bảo đảm an toàn cho người hành nghề như việc ký kết Quy chế phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Y tế về công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong lĩnh vực y tế, Quy chế phối hợp giữa Cục Quản lý khám, chữa bệnh với Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an hay việc tổ chức các diễn đàn, chương trình truyền thông về bảo đảm an ninh bệnh viện vẫn chưa đạt hiệu quả cao.

 - Một số quy định không còn thực sự phù hợp với thực tiễn và pháp luật có liên quan như quy định về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, nguồn tài chính,.. hoặc chưa có quy định như phân cấp hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quan điểm của Đảng tại Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết 20- NQ/TW…

Thứ năm, một số quy định về thẩm quyền, thủ tục hành chính như các quy định liên quan đến cấp chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động, thủ tục cấp phép khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo... không còn phù hợp với thực tiễn.

 Thứ sáu, thực tiễn công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian qua cho thấy đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập trong: điều động nhân lực; cấp giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; khám bệnh, chữa bệnh từ xa; kê đơn, cấp phát thuốc cho người bệnh. Đồng thời, việc xây dựng dự án Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi) để thể chế Nghị quyết số 19-NQ/TW năm 2017, Nghị quyết số 20-NQ/TW năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 41/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội Khóa XV. Do đó, để thể chế hóa quan điểm của Đảng, khắc phục những tồn tại, hạn chế của Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 và giải quyết các vấn đề về thực tiễn phát sinh chưa có cơ sở pháp lý thì việc xây dựng dự án Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi) là hết sức cần thiết.

**II. BỐ CỤC CỦA LUẬT KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NĂM 2023**

Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 gồm 12 chương và 121 điều, có bố cục như sau:

**1. Chương I. Những quy định chung**: Gồm 08 điều (từ Điều 1 đến Điều 8), quy định về: (1) Phạm vi điều chỉnh; (2) Giải thích từ ngữ; (3) Nguyên tắc trong khám bệnh, chữa bệnh; (4) Chính sách của Nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh; (5) Quản lý nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh; (6) Tổ chức xã hội - nghề nghiệp về khám bệnh, chữa bệnh; (7) Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; (8) Người đại diện của người bệnh.

**2. Chương II. Quyền và nghĩa vụ của người bệnh:** Gồm 02 mục, cụ thể:

- Mục 1: Quyền của người bệnh (từ Điều 9 đến Điều 15), Quy định về: (1) Quyền được khám bệnh, chữa bệnh; (2) Quyền được tôn trọng danh dự, bảo vệ sức khỏe và tôn trọng bí mật riêng tư trong khám bệnh, chữa bệnh; (3) Quyền được lựa chọn trong khám bệnh, chữa bệnh; (4) Quyền được cung cấp thông tin về hồ sơ bệnh án và chi phí khám bệnh, chữa bệnh; (5) Quyền được từ chối khám bệnh, chữa bệnh và rời khỏi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; (6) Quyền kiến nghị và bồi thường; (7) Việc thực hiện quyền của người bệnh bị mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, hạn chế năng lực hành vi dân sự, người bệnh là người chưa thành niên và người bệnh không có thân nhân. - Mục 2: Nghĩa vụ của người bệnh (từ Điều 16 đến Điều 18), Quy định về: (1) Nghĩa vụ tôn trọng người hành nghề và người khác làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; (2) Nghĩa vụ chấp hành các quy định trong khám bệnh, chữa bệnh; (3) Nghĩa vụ chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

 **3. Chương III. Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**: Gồm 06 mục, cụ thể:

 - Mục 1: Điều kiện hành nghề (từ Điều 19 đến Điều 22), Quy định về: (1) Điều kiện để cá nhân được phép khám bệnh, chữa bệnh; (2) Các trường hợp bị cấm hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; (3) Sử dụng ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh; (4) Cập nhật kiến thức y khoa liên tục.

 - Mục 2: Tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (từ Điều 23 đến Điều 25), Quy định về: (1) Thực hành khám bệnh, chữa bệnh; (2) Kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; (3) Hội đồng Y khoa Quốc gia.

- Mục 3: Giấy phép hành nghề (từ Điều 26 đến Điều 35), Quy định về: (1) Chức danh chuyên môn phải có giấy phép hành nghề; (2) Giấy phép hành nghề; (3) Thẩm quyền cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề, đình chỉ hành nghề, thu hồi giấy phép hành nghề; (4) Thừa nhận giấy phép hành nghề do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp; (5) Cấp mới giấy phép hành nghề; (6) Cấp lại giấy phép hành nghề; (7) Gia hạn giấy phép hành nghề; (8) Điều chỉnh giấy phép hành nghề; (10 Đình chỉ hành nghề Thu hồi giấy phép hành nghề.

- Mục 4: Đăng ký hành nghề (từ Điều 36 đến Điều 38), Quy định về: (1) Nguyên tắc đăng ký hành nghề; (2) Nội dung đăng ký hành nghề; (3) Trách nhiệm trong đăng ký hành nghề.

 - Mục 5: Quyền của người hành nghề (từ Điều 39 đến Điều 43), Quy định về: (1) Quyền hành nghề; (2) Quyền từ chối khám bệnh, chữa bệnh; (3) Quyền được nâng cao năng lực chuyên môn; (4) Quyền được bảo vệ khi xảy ra sự cố y khoa; (5) Quyền được bảo đảm an toàn khi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. - Mục 6: Nghĩa vụ của người hành nghề (từ Điều 44 đến Điều 47), Quy định về: (1) Nghĩa vụ đối với người bệnh; (2) Nghĩa vụ đối với nghề nghiệp; (3) Nghĩa vụ đối với đồng nghiệp; (4) Nghĩa vụ đối với xã hội.

**4. Chương IV. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Gồm 03 mục, cụ thể:**

 - Mục 1: Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (từ Điều 48 đến Điều 56), Quy định về: (1) Hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; (2) Điều kiện hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: (3) Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; (4) Thẩm quyền cấp mới, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động, đình chỉ hoạt động và thu hồi giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; (5) Cấp mới giấy phép hoạt động; (6) Cấp lại giấy phép hoạt động; (7) Điều chỉnh giấy phép hoạt động; (8) Đình chỉ hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; (9) Thu hồi giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

 - Mục 2: Đánh giá chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (từ Điều 57 đến Điều 58), Quy định về: (1) Tiêu chuẩn chất lượng đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; (2) Đánh giá và chứng nhận chất lượng đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

 - Mục 3: Quyền và trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (từ Điều 59 đến Điều 60), Quy định về: (1) Quyền của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; (2) Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

**5. Chương V**. **Chuyên môn kỹ thuật**: Gồm 22 điều (từ Điều 61 đến Điều 84), quy định về: (1) Cấp cứu Khám bệnh, chỉ định phương pháp chữa bệnh và kê đơn thuốc; (2) Sử dụng thuốc trong điều trị; (3) Hội chẩn Thực hiện phẫu thuật, can thiệp có xâm nhập cơ thể; (4) Chăm sóc người bệnh; (5) Dinh dưỡng trong khám bệnh, chữa bệnh; (6) Phục hồi chức năng; (7) Hồ sơ bệnh án; (8) Trực khám bệnh, chữa bệnh; (9) Phòng ngừa sự cố y khoa tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; (10) Tiếp nhận và xử lý đối với người bệnh không có thân nhân; (11) Xử lý trường hợp tử vong; (12) Kiểm soát nhiễm khuẩn tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; (13) Quản lý chất thải y tế và bảo vệ môi trường trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; (14) Điều trị ngoại trú; (15) Điều trị nội trú; (16) Điều trị ban ngày; (17) Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh lưu động; (18) Khám bệnh, chữa bệnh từ xa và hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh từ xa; (19) Khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình; (20) Bắt buộc chữa bệnh; (21) Khám sức khỏe; (22) Giám định y khoa.

**6. Chương VI**. Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại: Gồm 03 điều (từ Điều 85 đến Điều 87), quy định về: (1) Phát triển khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; (2) Phát triển nguồn lực phục vụ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; (3) Kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

**7. Chương VII**. Khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo, khám bệnh, chữa bệnh không vì mục đích lợi nhuận, chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh: Gồm 02 mục, cụ thể:

*- Mục 1*: Khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo, khám bệnh, chữa bệnh không vì mục đích lợi nhuận (từ Điều 88 đến Điều 89), Quy định về: (1) Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo và khám bệnh, chữa bệnh không vì mục đích lợi nhuận; (2) Ưu đãi đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không vì mục đích lợi nhuận.

*- Mục 2*: Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh (từ Điều 90 đến Điều 91), Quy định về: (1) Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn 7 về khám bệnh, chữa bệnh; (2) Ưu đãi đối với hoạt động chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh.

**8. Chương VIII**. **Áp dụng kỹ thuật, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh và thử nghiệm lâm sàng trong khám bệnh, chữa bệnh**: Gồm 02 mục, cụ thể:

- Mục 1: Áp dụng kỹ thuật, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh (từ Điều 92 đến Điều 93), Quy định về: (1) Kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh; (2) Điều kiện áp dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh.

 - Mục 1: Thử nghiệm lâm sàng trong khám bệnh, chữa bệnh (từ Điều 94 đến Điều 99), Quy định về: (1) Các trường hợp thử nghiệm lâm sàng trong khám bệnh, chữa bệnh; (2) Điều kiện của người tham gia thử nghiệm lâm sàng trong khám bệnh, chữa bệnh; (3) Quyền và nghĩa vụ của người tham gia thử nghiệm lâm sàng; (4) Quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có kỹ thuật mới, phương pháp mới, thiết bị y tế phải thử nghiệm lâm sàng; (5) Quyền và trách nhiệm của cơ sở nhận thử nghiệm lâm sàng; (6) Nguyên tắc và thẩm quyền phê duyệt thử nghiệm lâm sàng.

 **9. Chương IX. Sai sót chuyên môn kỹ thuật**: Gồm 04 điều (từ Điều 100 đến Điều 103), quy định về: (1) Xác định người hành nghề có sai sót chuyên môn kỹ thuật; (2) Hội đồng chuyên môn; (3) Bồi thường khi xảy ra tai biến y khoa; (4) Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp trong khám bệnh, chữa bệnh.

**10. Chương X. Điều kiện bảo đảm hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: Gồm 03 mục**, cụ thể:

 - Mục 1: Điều kiện đảm bảo về chuyên môn kỹ thuật (từ Điều 104 đến Điều 105), Quy định về: (1) Cấp chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh; (2) Đào tạo, bồi dưỡng người hành nghề.

- Mục 2: Điều kiện đảm bảo về tài chính (từ Điều 106 đến Điều 111), Quy định về: (1) Nguồn tài chính cho khám bệnh, chữa bệnh; (2) Ngân sách nhà nước chi cho khám bệnh, chữa bệnh; (3) Quy định về tự chủ đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước; (4) Xã hội hóa trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; (5) Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; (6) Quỹ hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh.

- Mục 3: Điều kiện bảo đảm khác (từ Điều 112 đến Điều 114), Quy định về: (1) Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; (2) Thiết bị y tế; (3) Bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

**11. Chương XI. Huy động, điều động nguồn lực phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp**: Gồm 04 điều (từ Điều 115 đến Điều 118), quy định về: (1) Huy động, điều động người tham gia hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp; (2) Huy động, điều động cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tham gia hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp; (3) Cơ chế tài chính đối với hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp; 94) Thẩm quyền điều động tham gia hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp

**12. Chương XII**. **Điều khoản thi hành**: Gồm 03 điều (từ Điều 119 đến Điều 121), quy định về: (1) Sửa đổi, bổ sung một số điều của một số luật liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh; (2) Hiệu lực thi hành; (3) Quy định chuyển tiếp.

**III. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LUẬT KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NĂM 2023**

**1. Những quy định chung**

**1.1. Phạm vi điều chỉnh (Điều** **1)**

Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 quy định về quyền, nghĩa vụ của người bệnh; người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh; khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại; khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo, không vì mục đích lợi nhuận; chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh; áp dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới và thử nghiệm lâm sàng; sai sót chuyên môn kỹ thuật; điều kiện bảo đảm hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; huy động, điều động nguồn lực phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp.

**1.2. Nguyên tắc trong khám bệnh, chữa bệnh (Điều 3)**

Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 quy định 06 nguyên tắc trong khám bệnh, chữa bệnh, gồm:

(1) Tôn trọng, bảo vệ, đối xử bình đẳng và không kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người bệnh.

(2) Ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh đối với trường hợp người bệnh trong tình trạng cấp cứu, trẻ em dưới 06 tuổi, phụ nữ có thai, người khuyết tật đặc biệt 9 nặng, người khuyết tật nặng, người từ đủ 75 tuổi trở lên, người có công với cách mạng phù hợp với đặc thù của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

(3) Tôn trọng, hợp tác, bảo vệ người hành nghề, người khác đang thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

 (4) Thực hiện kịp thời và tuân thủ quy định về chuyên môn kỹ thuật.

(5) Tuân thủ quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

(6) Bình đẳng, công bằng giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 đã bổ sung đối tượng được ưu tiên khám, chữa bệnh là “Người khuyết tật đặc biệt nặng”; đồng thời, sửa điều kiện về tuổi của người bệnh từ đủ 80 tuổi xuống còn đủ 75 tuổi.

**1.3. Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (Điều 7)**

Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 quy định các hành vi bị nghiêm cấm sau:

(1) Xâm phạm quyền của người bệnh.

 (2) Từ chối hoặc cố ý chậm cấp cứu người bệnh, trừ trường hợp được quyền từ chối khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Điều 40 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

 (3) Khám bệnh, chữa bệnh mà không đáp ứng điều kiện để cá nhân được phép khám bệnh, chữa bệnh. (4) Khám bệnh, chữa bệnh không đúng phạm vi hành nghề hoặc phạm vi hoạt động được cơ quan có thẩm quyền cho phép, trừ trường hợp cấp cứu hoặc thực hiện khám bệnh, chữa bệnh theo huy động, điều động của cơ quan có thẩm quyền khi xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp.

(5) Hành nghề khám bệnh, chữa bệnh ngoài thời gian, địa điểm đã đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, trừ trường hợp người hành nghề được khám bệnh, chữa bệnh mà không phải đăng ký hành nghề. (6) Không tuân thủ quy định về chuyên môn kỹ thuật; áp dụng phương pháp, kỹ thuật chuyên môn, sử dụng thiết bị y tế chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

 (7) Kê đơn, chỉ định sử dụng thuốc chưa được cấp phép lưu hành theo quy định của pháp luật về dược trong khám bệnh, chữa bệnh.

 (8) Có hành vi nhũng nhiễu trong khám bệnh, chữa bệnh.

(9) Kê đơn thuốc, chỉ định thực hiện các dịch vụ kỹ thuật, thiết bị y tế, gợi ý chuyển người bệnh tới cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác hoặc có hành vi khác nhằm trục lợi.

 (10) Tẩy xóa, sửa chữa hồ sơ bệnh án nhằm làm sai lệch thông tin về khám bệnh, chữa bệnh hoặc lập hồ sơ bệnh án giả hoặc lập hồ sơ bệnh án và các giấy tờ khống khác về kết quả khám bệnh, chữa bệnh.

(11) Người hành nghề bán thuốc dưới mọi hình thức, trừ các trường hợp sau đây:

 - Bác sỹ y học cổ truyền, y sỹ y học cổ truyền, lương y bán thuốc cổ truyền;

 - Người có bài thuốc gia truyền bán thuốc theo bài thuốc gia truyền thuộc quyền sở hữu của mình đã được đăng ký.

(12) Sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, ma túy, thuốc lá tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc trong khi khám bệnh, chữa bệnh.

(13) Sử dụng hình thức mê tín, dị đoan trong khám bệnh, chữa bệnh.

(14) Từ chối tham gia hoạt động khám bệnh, chữa bệnh khi có thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp theo quyết định huy động, điều động của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp người hành nghề đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 24 tháng tuổi; người hành nghề thuộc nhóm nguy cơ cao đối với các bệnh dịch và trường hợp khác theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

(15) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Không có giấy phép hoạt động;

 - Đang trong thời gian bị đình chỉ hoạt động;

- Không đúng phạm vi hoạt động chuyên môn cho phép, trừ trường hợp cấp cứu hoặc thực hiện khám bệnh, chữa bệnh theo quyết định huy động, điều động của cơ quan, người có thẩm quyền khi xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp.

(16) Thuê, mượn, cho thuê, cho mượn giấy phép hành nghề hoặc giấy phép hoạt động.

 (17) Lợi dụng hình ảnh, tư cách của người hành nghề để phát ngôn, tuyên truyền, khuyến khích người bệnh sử dụng phương pháp khám bệnh, chữa bệnh chưa được công nhận.

 (18) Xâm phạm tính mạng, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người hành nghề và người khác làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc phá hoại, hủy hoại tài sản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

(19) Ngăn cản người bệnh thuộc trường hợp bắt buộc chữa bệnh vào cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc cố ý thực hiện bắt buộc chữa bệnh đối với người không thuộc trường hợp bắt buộc chữa bệnh.

(20) Quảng cáo vượt quá phạm vi hành nghề hoặc vượt quá phạm vi hoạt động chuyên môn đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; lợi dụng kiến thức y học để quảng cáo gian dối về khám bệnh, chữa bệnh.

 (21) Đăng tải các thông tin mang tính quy kết về trách nhiệm của người hành nghề, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi xảy ra sự cố y khoa mà chưa có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

 **1.4. Người đại diện của người bệnh (Điều 8)**

Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 đã bổ sung 01 điều quy định về “Người đại diện của người bệnh”, theo đó, một người bệnh chỉ có một người đại diện tại một thời điểm; người đại diện của người bệnh phải là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, bao gồm:

(a) Người do người bệnh là người thành niên tự lựa chọn;

(b) Người do thành viên gia đình của người bệnh lựa chọn trong trường hợp người bệnh là người thành niên không thể tự lựa chọn và không có ủy quyền trước khi rơi vào tình trạng không thể hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

(c) Người đại diện theo ủy quyền và người đại diện theo pháp luật của người bệnh theo quy định của Bộ luật Dân sự;

(d) Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân theo quy định của Bộ luật Dân sự hoặc người được pháp nhân phân công mà pháp nhân đó chịu trách nhiệm quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng người bệnh theo quy định của Bộ luật Dân sự;

(đ) Người không thuộc đối tượng nêu trên nhưng tự nguyện thực hiện nghĩa vụ của người bệnh theo quy định của Bộ luật Dân sự. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện, hậu quả pháp lý của hành vi đại diện, thời hạn đại diện, phạm vi đại diện thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

 **2. Quyền, nghĩa vụ của người bệnh (Chương II)**

 **2.1. Quyền của người bệnh Người bệnh có các quyền sau:**

(1) Quyền được khám bệnh, chữa bệnh (Điều 9)

- Được thông tin, giải thích về tình trạng sức khỏe; phương pháp, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; được hướng dẫn cách tự theo dõi, chăm sóc, phòng ngừa tai biến.

 - Được khám bệnh, chữa bệnh bằng phương pháp an toàn phù hợp với bệnh, tình trạng sức khỏe của mình và điều kiện thực tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

(2) Quyền được tôn trọng danh dự, bảo vệ sức khỏe và tôn trọng bí mật riêng tư trong khám bệnh, chữa bệnh (Điều 10)

 - Được tôn trọng về tuổi, giới tính, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, tình trạng sức khỏe, điều kiện kinh tế, địa vị xã hội.

- Được giữ bí mật thông tin trong hồ sơ bệnh án và thông tin khác về đời tư mà người bệnh đã cung cấp cho người hành nghề trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh, trừ trường hợp người bệnh đồng ý chia sẻ thông tin theo quy định của pháp luật hoặc trường hợp được khai thác thông tin theo quy định của Luật này.

- Không bị kỳ thị, phân biệt đối xử, ngược đãi, lạm dụng thể chất, lạm dụng tình dục trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh.

 - Không bị ép buộc khám bệnh, chữa bệnh, trừ trường hợp bắt buộc chữa bệnh.

(3) Quyền được lựa chọn trong khám bệnh, chữa bệnh (Điều 11)

- Lựa chọn phương pháp khám bệnh, chữa bệnh sau khi được cung cấp thông tin, giải thích, tư vấn đầy đủ về tình trạng bệnh, kết quả, rủi ro có thể xảy ra, trừ trường hợp theo quy định của Luật.

- Chấp nhận hoặc từ chối tham gia nghiên cứu y sinh học về khám bệnh, chữa bệnh.

(4) Quyền được cung cấp thông tin về hồ sơ bệnh án và chi phí khám bệnh, chữa bệnh (Điều 12)

 - Được đọc, xem, sao chụp, ghi chép hồ sơ bệnh án và cung cấp tóm tắt hồ sơ bệnh án.

- Được cung cấp và giải thích chi tiết về các khoản chi trả dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khi có yêu cầu.

(5) Quyền được từ chối khám bệnh, chữa bệnh và rời khỏi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Điều 13)

- Được từ chối khám bệnh, chữa bệnh nhưng phải cam kết tự chịu trách nhiệm bằng văn bản về việc từ chối của mình sau khi đã được người hành nghề tư vấn, trừ trường hợp bắt buộc chữa bệnh.

- Được rời khỏi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi chưa kết thúc chữa bệnh trái với chỉ định của người hành nghề nhưng phải cam kết tự chịu trách nhiệm bằng văn bản về việc rời khỏi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trừ trường hợp bắt buộc chữa bệnh.

 (6) Quyền kiến nghị và bồi thường (Điều 14)

- Được kiến nghị về tồn tại, bất cập, khó khăn, vướng mắc và vấn đề khác trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh.

- Được bồi thường theo quy định của Luật.

(7) Việc thực hiện quyền của người bệnh bị mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, hạn chế năng lực hành vi dân sự, người bệnh là người chưa thành niên và người bệnh không có thân nhân (Điều 15)

- Trường hợp người bệnh là người thành niên và rơi vào tình trạng mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, hạn chế năng lực hành vi dân sự nhưng trước đó đã có văn bản thể hiện nguyện vọng hợp pháp về khám bệnh, chữa bệnh của mình thì thực hiện theo nguyện vọng của người bệnh.

 - Trường hợp người bệnh là người thành niên và rơi vào tình trạng mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, hạn chế năng lực hành vi dân sự nhưng trước đó không có văn bản thể hiện nguyện vọng hợp pháp về khám bệnh, chữa bệnh của mình thì thực hiện như sau:

+ Nếu có người đại diện thì thực hiện theo quyết định của người đại diện;

 + Nếu không có người đại diện thì thực hiện theo quyết định của người chịu trách nhiệm chuyên môn hoặc người trực lãnh đạo của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Trường hợp người bệnh là người chưa thành niên thì thực hiện như sau:

 + Nếu có người đại diện thì thực hiện theo quyết định của người đại diện;

+ Nếu không có người đại diện thì thực hiện theo quyết định của người chịu trách nhiệm chuyên môn hoặc người trực lãnh đạo của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 đã bổ sung một số quyền của người bệnh, như:

 (1) Được hướng dẫn cách tự chăm sóc, theo dõi, phòng ngừa tai biến;

(2) Được tôn trọng về tôn giáo, tình trạng sức khoẻ, điều kiện kinh tế;

(3) Được giữ bí mật thông tin trong hồ sơ bệnh án và thông tin khác về đời tư đã cung cấp trong quá trình khám, chữa bệnh;

(4) Không bị ngược đãi, lạm dụng thể chất, lạm dụng tình dục trong quá trình khám chữa bệnh;

(5) Được đọc, xem, sao chụp, ghi chép hồ sơ bệnh án;

 (6) Được kiến nghị về các tồn tại, bất cập, khó khăn, vướng mắc… trong quá trình khám chữa bệnh;

(7) Được bồi thường khi có tai biến y khoa trừ trường hợp y, bác sĩ không có sai sót chuyên môn kỹ thuật được Hội đồng chuyên môn xác định;

(8) Khi nhận thuốc kê đơn, người bệnh sẽ nhận được đơn thuốc không có thực phẩm chức năng.

**2.2. Nghĩa vụ của người bệnh**

 Người bệnh có các nghĩa vụ sau:

(1) Nghĩa vụ tôn trọng người hành nghề và người khác làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Điều 16) Tôn trọng người hành nghề; không được đe dọa, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người hành nghề và người khác làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

(2) Nghĩa vụ chấp hành các quy định trong khám bệnh, chữa bệnh (Điều 17) - Cung cấp trung thực và chịu trách nhiệm về thông tin liên quan đến nhân thân, tình trạng sức khỏe của mình, hợp tác đầy đủ với người hành nghề và người khác làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

 - Chấp hành chỉ định về chẩn đoán, phương pháp chữa bệnh của người hành nghề.

- Chấp hành và yêu cầu thân nhân, người đến thăm mình chấp hành nội quy của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

(3) Nghĩa vụ chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh (Điều 18)

- Người bệnh tham gia bảo hiểm y tế có nghĩa vụ chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngoài phạm vi được hưởng và mức hưởng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

 - Người bệnh không tham gia bảo hiểm y tế có nghĩa vụ chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật.

 **3. Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (Chương III)**

**3.1. Điều kiện để cá nhân được phép khám bệnh, chữa bệnh (Điều 19)**

Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 quy định, cá nhân được phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Việt Nam khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

 (1) Có giấy phép hành nghề đang còn hiệu lực;

 (2) Đã đăng ký hành nghề, trừ trường hợp người hành nghề được khám bệnh, chữa bệnh mà không phải đăng ký hành nghề ;

(3) Đáp ứng yêu cầu về sử dụng ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh theo quy định;

 (4) Có đủ sức khỏe để hành nghề theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế;

 (5) Không thuộc trường hợp bị cấm hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

**3.2. Các trường hợp bị cấm hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (Điều 20)**

Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 quy định 06 trường hợp bị cấm hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, gồm:

(1) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến chuyên môn kỹ thuật.

(2) Đang trong thời gian thi hành án treo, án phạt cải tạo không giam giữ về hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến chuyên môn kỹ thuật.

(3) Đang trong thời gian thử thách đối với người bị kết án phạt tù có liên quan đến chuyên môn kỹ thuật nhưng được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

 (4) Đang trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

(5) Đang trong thời gian bị cấm hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo bản án hình sự có hiệu lực pháp luật của tòa án hoặc bị hạn chế thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

(6) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.

 **3.3. Chức danh chuyên môn phải có giấy phép hành nghề (Điều 26)**

Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 quy định 09 chức danh chuyên môn phải có giấy phép hành nghề, gồm:

(1) Bác sỹ;

(2) Y sỹ;

(3) Điều dưỡng;

(4) Hộ sinh;

 (5) Kỹ thuật y;

(6) Dinh dưỡng lâm sàng;

(7) Cấp cứu viên ngoại viện;

 (8) Tâm lý lâm sàng;

 (9) Lương y;

 (10) Người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền.

 **3.4. Giấy phép hành nghề (Điều 27)**

 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 quy định mỗi người hành nghề chỉ được cấp 01 giấy phép hành nghề có giá trị trong phạm vi toàn quốc. Giấy phép hành nghề có thời hạn 05 năm. Theo đó, Luật năm 2023 đã bổ sung quy định giấy phép hành nghề có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp, là một trong các biện pháp nhằm kiểm soát chặt chẽ hơn chất lượng của người hành nghề

 **3.5. Quyền và nghĩa vụ của người hành nghề**

*a) Quyền của người hành nghề:*

Người hành nghề có các quyền sau:

\* Quyền hành nghề (Điều 39)

 - Được hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo đúng phạm vi hành nghề cho phép.

 - Được quyết định về việc chẩn đoán, phương pháp chữa bệnh trong phạm vi hành nghề cho phép.

 - Được hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác nhau nhưng phải tuân thủ quy định về đăng ký hành nghề của Luật.

- Được tham gia các tổ chức xã hội - nghề nghiệp về khám bệnh, chữa bệnh.

 \* Quyền từ chối khám bệnh, chữa bệnh (Điều 40)

Người hành nghề được từ chối khám bệnh, chữa bệnh trong các trường hợp sau đây:

-Tiên lượng tình trạng bệnh vượt quá khả năng hoặc không thuộc phạm vi hành nghề của mình nhưng phải giới thiệu người bệnh đến người hành nghề khác hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác phù hợp để khám bệnh, chữa bệnh và phải thực hiện việc sơ cứu, cấp cứu, theo dõi, chăm sóc, điều trị người bệnh cho đến khi người bệnh được người hành nghề khác tiếp nhận hoặc chuyển đi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác;

- Việc khám bệnh, chữa bệnh trái với quy định của pháp luật hoặc đạo đức nghề nghiệp;

 - Người bệnh, thân nhân của người bệnh có hành vi xâm phạm thân thể, sức khỏe, tính mạng của người hành nghề khi đang thực hiện nhiệm vụ, trừ trường hợp người đó mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác mà không nhận thức, làm chủ được hành vi;

 - Người bệnh yêu cầu phương pháp khám bệnh, chữa bệnh không phù hợp với quy định về chuyên môn kỹ thuật;

 - Người bệnh, người đại diện của người bệnh là người thành niên bị rơi vào tình trạng mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong làm chủ nhận thức, làm chủ hành vi, hạn chế năng lực hành vi dân sự không chấp hành chỉ định về chẩn đoán, phương pháp chữa bệnh của người hành nghề sau khi đã được người hành nghề tư vấn, vận động thuyết phục mà việc không chấp hành này có nguy cơ gây hại đến sức khỏe, tính mạng của người bệnh.

 \* Quyền được nâng cao năng lực chuyên môn (Điều 41)

 - Được đào tạo, phát triển năng lực chuyên môn.

 - Được cập nhật kiến thức y khoa liên tục phù hợp với phạm vi hành nghề.

 - Được tham gia bồi dưỡng, trao đổi thông tin về chuyên môn, kiến thức pháp luật về y tế.

 \* Quyền được bảo vệ khi xảy ra sự cố y khoa (Điều 42)

- Được pháp luật bảo vệ và không phải chịu trách nhiệm khi đã thực hiện đúng quy định mà vẫn xảy ra sự cố y khoa.

 - Được đề nghị cơ quan, tổ chức, tổ chức xã hội - nghề nghiệp về khám bệnh, chữa bệnh bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình khi xảy ra sự cố y khoa.

 \* Quyền được bảo đảm an toàn khi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (Điều 43)

 - Được bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động khi làm việc theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

 - Được bảo vệ danh dự, nhân phẩm, sức khỏe và tính mạng.

- Được phép tạm rời khỏi nơi làm việc trong trường hợp bị người khác đe dọa đến sức khỏe, tính mạng nhưng phải báo cáo ngay với người chịu trách nhiệm chuyên môn hoặc người trực lãnh đạo của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và với cơ quan công an hoặc chính quyền địa phương nơi gần nhất.

 *b) Nghĩa vụ của người hành nghề: Người hành nghề có nghĩa vụ sau:*

\* Nghĩa vụ đối với người bệnh (Điều 44)

- Kịp thời sơ cứu, cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh, trừ trường hợp được phép theo quy định của Luật.

-Tôn trọng các quyền của người bệnh, có thái độ ân cần, hòa nhã với người bệnh.

- Tư vấn, cung cấp thông tin theo quy định của Luật này.

 - Đối xử bình đẳng với người bệnh, không để lợi ích cá nhân hay sự phân biệt đối xử ảnh hưởng đến quyết định chuyên môn của mình.

- Chỉ được yêu cầu người bệnh chi trả các chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật. \* Nghĩa vụ đối với nghề nghiệp (Điều 45)

 - Tuân thủ quy định về chuyên môn kỹ thuật.

 - Chịu trách nhiệm về việc khám bệnh, chữa bệnh của mình.

 - Thường xuyên học tập, cập nhật kiến thức y khoa liên tục.

- Tận tâm trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh.

- Giữ bí mật tình trạng bệnh của người bệnh, những thông tin mà người bệnh đã cung cấp và hồ sơ bệnh án, trừ trường hợp người bệnh đồng ý chia sẻ thông tin và trường hợp được khai tác thông tin theo quy định của Luật.

- Thông báo với người có thẩm quyền về người hành nghề có hành vi lừa dối người bệnh hoặc vi phạm quy định của Luật.

 \* Nghĩa vụ đối với đồng nghiệp (Điều 46)

- Hợp tác với đồng nghiệp trong khám bệnh, chữa bệnh.

 - Tôn trọng danh dự và uy tín của đồng nghiệp.

\* Nghĩa vụ đối với xã hội (Điều 47)

 - Tham gia cấp cứu, bảo vệ sức khỏe và giáo dục sức khỏe tại cộng đồng.

- Tham gia giám sát về năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của người hành nghề khác.

 - Chấp hành quyết định luân phiên có thời hạn của cơ quan quản lý trực tiếp; quyết định huy động, điều động của cơ quan, người có thẩm quyền về việc tham gia hoạt động khám bệnh, chữa bệnh khi có thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp, trừ các trường hợp sau đây:

+ Người hành nghề đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 24 tháng tuổi, trừ trường hợp người đó tự nguyện;

+ Người hành nghề thuộc nhóm nguy cơ cao đối với các bệnh dịch và trường hợp khác theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

 **4. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Chương IV)**

 **4.1. Hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Điều 48)**

Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 quy định, các hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bao gồm:

 (1) Bệnh viện;

 (2) Bệnh xá thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

 (3) Nhà hộ sinh;

(4) Phòng khám;

 (5) Phòng chẩn trị y học cổ truyền;

(6) Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng;

(7) Trạm y tế;

(8) Cơ sở cấp cứu ngoại viện;

(9) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình;

 (10) Hình thức tổ chức khác của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Chính phủ.

 **4.2. Điều kiện hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Điều 49)**

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được hoạt động khi đáp ứng các điều kiện sau:

 (1) Đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động;

(2) Bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do Bộ Y tế ban hành.

**4.3. Quyền của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Điều 59)**

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có các quyền sau:

- Thực hiện các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật.

- Được từ chối khám bệnh, chữa bệnh trong các trường hợp sau đây:

(1) Vượt quá khả năng chuyên môn hoặc không thuộc phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở, trừ trường hợp cấp cứu; (2) Thuộc một trong các trường hợp theo quy định của Luật.

- Thu các khoản chi phí liên quan đến hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật.

 - Hưởng chế độ ưu đãi khi thực hiện các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật. - Giao kết hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế với cơ quan bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế; giao kết hợp đồng với các tổ chức bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm để khám bệnh, chữa bệnh.

- Hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Được tổ chức cung cấp các dịch vụ chăm sóc, hỗ trợ theo yêu cầu của người bệnh, người đại diện của người bệnh.

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân được tham gia đấu thầu hoặc được Nhà nước đặt hàng cung cấp một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong danh mục dịch vụ sự nghiệp công do ngân sách nhà nước bảo đảm hoặc hỗ trợ một phần kinh phí.

**4.4. Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Điều 60)**

 Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm sau:

 - Tổ chức việc sơ cứu, cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh kịp thời cho người bệnh.

- Thực hiện quy định về chuyên môn kỹ thuật và các quy định khác của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm về kết quả khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề thuộc thẩm quyền quản lý.

- Công khai thời gian làm việc và danh sách người hành nghề, thời gian làm việc của từng người hành nghề tại cơ sở.

- Niêm yết giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, giá dịch vụ chăm sóc, hỗ trợ theo yêu cầu tại cơ sở và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Bảo đảm việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người bệnh, người hành nghề theo quy định của Luật. - Bảo đảm các điều kiện cần thiết để người hành nghề thực hiện khám bệnh, chữa bệnh.

 - Tự đánh giá chất lượng và công khai kết quả đánh giá chất lượng theo quy định của Luật.

- Chấp hành quyết định huy động, điều động của cơ quan, người có thẩm quyền trong trường hợp xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp.

- Tổ chức lực lượng bảo vệ, bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất để bảo đảm an ninh, trật tự phù hợp với hình thức tổ chức, quy mô của cơ sở; phối hợp với cơ quan công an có thẩm quyền trong việc tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; thông báo cơ quan công an có thẩm quyền trên địa bàn để phối hợp triển khai các biện pháp bảo vệ người bệnh là người bị bạo lực, xâm hại.

- Giới thiệu, chuyển người bệnh đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác phù hợp tình trạng bệnh và yêu cầu của người bệnh trong các trường hợp sau đây:

 (1) Tình trạng bệnh vượt quá khả năng chuyên môn hoặc không thuộc phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở;

 (2) Theo yêu cầu của người bệnh, người đại diện của người bệnh và được sự đồng ý của người hành nghề trực tiếp điều trị cho người bệnh hoặc người trực lâm sàng;

 (3) Tạm dừng hoặc bị đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép hoạt động;

(4) Gặp sự cố bất khả kháng mà không thể tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận, điều trị cho người bệnh. - Tham gia các hoạt động y tế dự phòng theo quy định của pháp luật.

- Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Chính phủ.

**5. Chuyên môn kỹ thuật (Chương V)**

 **5.1. Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh lưu động (Điều 79)**

Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 đã bổ sung quy định về khám bệnh, chữa bệnh lưu động. Theo đó, các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh lưu động bao gồm:

 (1) Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh lưu động do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cung cấp ngoài địa điểm khám bệnh, chữa bệnh ghi trong giấy phép hoạt động;

 (2) Khám bệnh, chữa bệnh tại nhà, khám sức khỏe tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

(3) Khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt.

**5.2. Khám bệnh, chữa bệnh từ xa và hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh từ xa (Điều 80)**

Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 đã bổ sung quy định về khám bệnh, chữa bệnh từ xa và hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh từ xa. Theo đó:

- Khám bệnh, chữa bệnh từ xa giữa người hành nghề với người bệnh được thực hiện như sau:

 (1) Khám bệnh, chữa bệnh từ xa giữa người hành nghề với người bệnh phải thực hiện theo phạm vi hành nghề của người hành nghề; việc chữa bệnh từ xa phải theo danh mục bệnh, tình trạng bệnh do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

 (2) Người hành nghề phải chịu trách nhiệm về kết quả chẩn đoán bệnh, chỉ định phương pháp chữa bệnh và kê đơn thuốc của mình.

- Hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh từ xa giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện như sau:

 (1) Người hành nghề trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được hỗ trợ phải chịu trách nhiệm về kết quả khám bệnh, chữa bệnh của mình;

 (2) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được hỗ trợ phải chi trả chi phí hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh từ xa cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hỗ trợ theo mức thỏa thuận giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 6. Điều kiện bảo đảm hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (Chương X)

**6.1. Quy định cụ thể chính sách của Nhà nước trong đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh**

Để giải quyết tình trạng thiếu hụt nhân lực tại một số chuyên khoa, tại Điều 105 Luật đã quy định chính sách cấp học bổng, hỗ trợ của Nhà nước, cụ thể:

(1) Có chính sách khuyến khích, động viên người học chuyên ngành tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, truyền nhiễm và hồi sức cấp cứu;

 (2) Hỗ trợ 100% học phí và hỗ trợ chi phí sinh hoạt trong toàn khóa học đối với người học một trong các chuyên ngành tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, truyền nhiễm và hồi sức cấp cứu nếu học tại các cơ sở đào tạo thuộc khối ngành sức khỏe của Nhà nước;

 (3) Hỗ trợ tiền đóng học phí và hỗ trợ chi phí sinh hoạt trong toàn khóa học đối với người học một trong các chuyên ngành tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, truyền nhiễm và hồi sức cấp cứu nếu học tại các cơ sở đào tạo thuộc khối ngành sức khỏe của tư nhân (mức tương ứng với mức tại cơ sở đào tạo thuộc khối ngành sức khỏe của Nhà nước).

**6.2. Bổ sung một số quy định về tài chính**

(1) Bổ sung quy định cụ thể về tự chủ đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước, trong đó Luật khẳng định "Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước được Nhà nước bảo đảm kinh phí để thực hiện chức năng, nhiệm vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao" đồng thời cho phép các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước được:

- Tự chủ trong quyết định nội dung thu, mức thu của các dịch vụ, hàng hóa liên quan đến hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phục vụ người bệnh, thân nhân của người bệnh, trừ giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

 - Tự chủ trong quyết định nội dung chi, đặc biệt là trong quyết định sử dụng nguồn thu hợp pháp để đầu tư các dự án thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh;

- Riêng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên được quyết định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh nhưng không vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.

(2) Bổ sung quy định về các hình thức huy động nguồn lực, trong đó khẳng định cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được:

- Vay vốn để đầu tư công trình hạ tầng, thiết bị y tế;

- Thuê, cho thuê tài sản, dịch vụ lâm sàng, dịch vụ cận lâm sàng, dịch vụ phi y tế, dịch vụ nhà thuốc, quản lý vận hành cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Mua trả chậm, trả dần; thuê, mượn thiết bị y tế.

 (3) Quy định cụ thể các yếu tố hình thành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đồng thời quy định giá khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước bảo đảm được tính đúng, tính đủ theo lộ trình do Chính phủ quy định để bù đắp chi phí thực hiện khám bệnh, chữa bệnh và có tích lũy, trong đó:

 - Bộ Y tế quy định phương pháp định giá và giá cụ thể cho người có thẻ bảo hiểm y tế và người không có thẻ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các Bộ, ngành;

 - Hội đồng nhân dân quy định giá cho người có thẻ bảo hiểm y tế và người không có thẻ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý;

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước được quyền tự quyết định giá khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu;

 - Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của tư nhân tự quyết định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải niêm yết công khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. Các quy định về tài chính như đã nêu trên nhằm mục tiêu tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước; bảo đảm tính công khai, minh bạch trong quản lý giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

**7. Điều khoản thi hành (Chương XII)**

Để bảo đảm tính khả thi sau khi được ban hành, Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 đã quy định lộ trình thực hiện đối với một số quy định như sau:

**7.1. Về kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

Hội đồng Y khoa Quốc gia thực hiện nhiệm vụ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định sau đây:

 - Từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 đối với chức danh bác sỹ;

- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2028 đối với các chức danh y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh;

- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2029 đối với các chức danh kỹ thuật y tế, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện và tâm lý lâm sàng.

**7.2. Việc áp dụng quy định đánh giá cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo tiêu chuẩn chất lượng do Bộ Y tế ban hành:**

- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đối với bệnh viện;

- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 đối với các hình thức tổ chức khác của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 7.3. Về cấp chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh:

 Quy định về cấp chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.